

Bản án số: **34/2017/HSST**

Ngày: 05-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Việt Hà

2. Bà Cao Thị Hồng Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Tuấn, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Tú - Kiểm sát viên;

Ngày 05 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2017/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/HSST-QĐXX ngày 22 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C** - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 24/6/1979 tại Thái Nguyên; Nguyên quán: Xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT: Xóm G, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở trước khi bị bắt: Không có nơi cư trú ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá 5/12 phổ thông; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Tiền án: Không (*Ngày 10/3/2010 Nguyễn Văn C bị Tòa án thành phố Điện Biên Phủ xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong toàn bộ bản án và đương nhiên được xóa án tích*); Tiền sự: không; Con ông Nguyễn Ngọc T (đã chết); Con bà Trần Thị P - Sinh 1952; Hiện ở tại: Tổ dân phố 8, phường T, thành phố Điện Biên Phủ. Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/10/2017 cho đến nay; có mặt.

* *Người bị hại:* Anh Phương Văn T, sinh năm 1994. Địa chỉ: Đội 18, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (có đơn xin xét xử vắng mặt).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn **D**, sinh năm 1981. Địa chỉ: Tổ dân phố 13, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 02 giờ ngày 14/10/2017 bị cáo đi bộ từ nhà em trai Nguyễn Văn **D** ở tổ dân phố 13, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên thuộc tổ dân phố 12, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ mục đích tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Đi đến hành lang của khoa Nhi, thấy cửa sổ buồng bệnh nhân số 10 mở, mọi người trong phòng ngủ, điện vẫn bật sáng. Dưới nền nhà trong phòng cách cửa sổ khoảng 70 cm có một chiếc Ipad cắm sạc điện để trong ba lô hở ra. Quan sát xung quanh không có người đi lại, bị cáo thò tay qua cửa sổ lấy chiếc Ipad nhưng không với tới nên vào nhà vệ sinh lấy chiếc chổi nhựa cán bằng kim loại, dùng tay bẻ uốn cong cán chổi thành hình móc câu rồi cho cán chổi qua khe cửa móc vào dây sạc rút Ipad Air màu bạc ra khỏi dây sạc sau đó cất giấu chiếc Ipad Air vào cặp quần trước bụng, mang chổi vứt vào nhà vệ sinh rồi đi về nhà anh **D**. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo nhờ anh **D** mở hộ mật khẩu và nói chiếc Ipad là của bạn bị cáo nhưng quên mật khẩu nên không mở được. **D** đăng nhập mật khẩu số “0000” và mở được chiếc Ipad, bị cáo dùng chiếc Ipad để nghe nhạc và chụp ảnh. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo hỏi vay của anh **D** 550.000 đồng và để chiếc Ipad làm tin, hôm sau sẽ lại trả tiền rồi lấy chiếc Ipad, **D** đồng ý cho bị cáo vay tiền. Bị cáo dùng số tiền vay của **D** chi tiêu cá nhân hết.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

2. Các vấn đề khác:

Tại bản kết luận định giá về tài sản ngày 20/10/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của thành phố Điện Biên Phủ kết luận: 01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad Air màu bạc, số imel 058770058598679, có trị giá 5.850.000VNĐ (Năm triệu tám trăm năm mươi nghìn VNĐ); 01 (một) sim điện thoại hãng Mobiphone, có số thuê bao 0122.9352.172, có giá trị 25.000đ (Hai mươi năm nghìn đồng). Toàn bộ tài sản gồm máy tính bảng và sim có giá là 5.875.000VNĐ (Năm triệu tám trăm bảy mươi năm nghìn VNĐ).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá nêu trên.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số 01/QĐ-VKS-HS ngày 12/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố ra trước Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ để xét xử bị cáo **Nguyễn Văn C** có lý lịch nêu trên về tội: Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** từ 09 đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản theo tố tụng hình sự và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Sáng ngày 14/10/2017, tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên, **Nguyễn Văn C** đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác có tổng trị giá 5.875.000 đồng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi lén lút, bí mật, cố ý trực tiếp để trộm cắp tài sản của người khác theo đó có đủ các yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Viện kiểm sát truy tố và luận tội đối với bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 138/BLHS năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) thì: "Khoản 1. *Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị*

kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc từ sáu tháng đến ba năm”.

4. Về nhân thân và các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Thái Nguyên, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 5/12 phổ thông thì bỏ học ở nhà. Năm 2003 đi xuất khẩu lao động tại Malayxia, đến năm 2006 về Việt Nam và sinh sống tại tỉnh Điện Biên. Bị cáo có nơi cư trú không ổn định, sử dụng ma túy từ năm 2015. Ngày 10/3/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong toàn bộ bản án và đương nhiên được xóa án tích. Ngày 20/10/2017 bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ khởi tố về tội Trộm cắp tài sản. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng T tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nguyên nhân xuất phát từ động cơ, mục đích trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền mua ma túy sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến T hình trật tự an ninh ở địa phương. Bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt tù về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân chịu lao động để cai nghiện và trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, mà bị cáo vẫn cố ý trực tiếp thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội, để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có thể giúp bị cáo cai nghiện và trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

5. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 138/BLHS: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng.*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có nơi cư trú và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành. HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

6. Các vấn đề khác:

Cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc Ipad Air kèm sim Mobiphone và ngày 18/11/2017 đã trả lại cho anh Phương Văn T, anh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Xét việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu của Cơ quan

điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ là phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Anh Nguyễn Văn **D** không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có, nên cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý, Viện kiểm sát không truy tố. Anh **D** không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 550.000 đồng đã cho bị cáo vay. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Án phí: Bị cáo **Nguyễn Văn C** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn C 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (21/10/2017).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu **200.000đ (Hai trăm nghìn)** án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND TPĐBP;
- Những người tham gia tố tụng;
- Đội HSNVCS Công an TPĐBP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ sơ vụ án;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS TPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- L- u VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Khanh